



TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA TTNC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN GIAI ĐOẠN 2022 -2025

Trình bày: Cục Kiểm soát TTNC, VPCP



- I. Nhận diện TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN**
- II. Căn cứ thực hiện rà soát TTHC nội bộ**
- III. Phạm vi, đối tượng thực hiện, mục tiêu, yêu cầu**
- IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN**
- V. Nhiệm vụ cụ thể của bộ, cơ quan, địa phương**
- VI. Một số gợi ý về phương hướng ĐGH TTHC NB**
- VII. Một số lưu ý trong quá trình triển khai**





HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

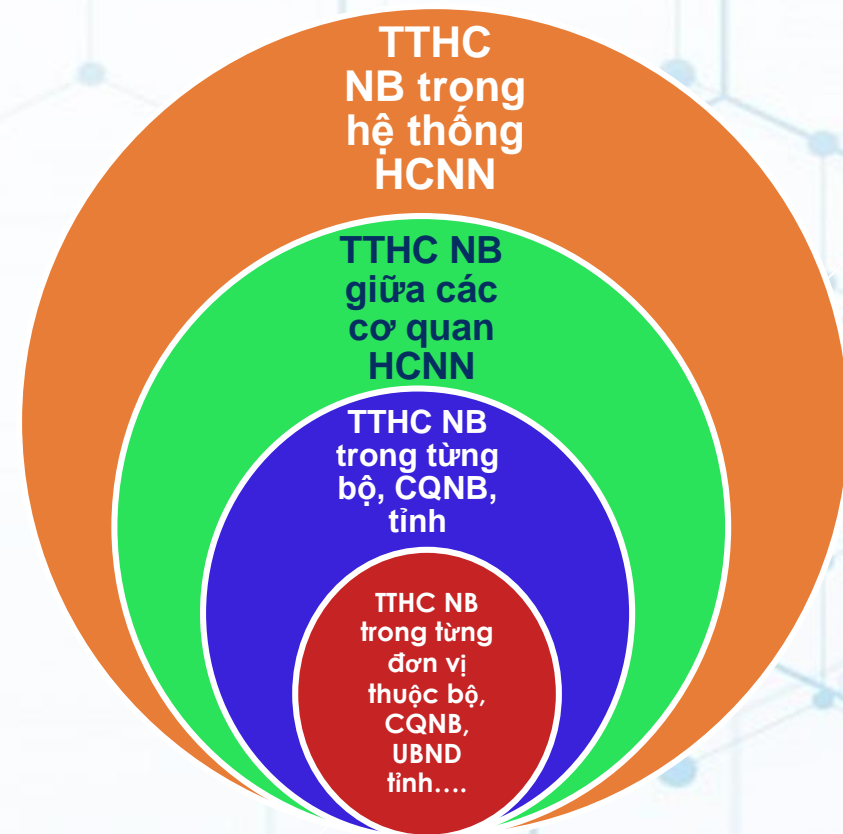
I. NHẬN DIỆN TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN

1. TTHC nội bộ là gì?

TTHC là: (i) Trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ và YC ĐK; (ii) Do CQNN, người có thẩm quyền quy định

TTHC NB: (iii) Để GQ công việc cụ thể cho CQHCNN, ĐV thuộc CQHCNN hoặc bảo đảm việc thực thi công vụ của CBCCVC, NLĐ làm việc trong CQHCNN

TTHC theo phạm vi điều chỉnh của ND 63: (iii) Để giải quyết một công việc cụ thể liên quan đến cá nhân, tổ chức.





HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

I. NHẬN DIỆN TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN

2. Dấu hiệu nhận biết TTHC NB



Được quy định trong văn bản (VB QPPL hoặc VBHC) do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.



Được quy định dưới dạng hành động để giải quyết công việc cụ thể cho CQHCNN, đơn vị trực thuộc CQHCNN hoặc bảo đảm việc thực thi công vụ của CBCCV, NLĐ làm việc trong CQHCNN.



Quy định TTHC xuất phát từ yêu cầu cụ thể và nhằm mục tiêu giải quyết công việc cho CQHCNN, đơn vị trực thuộc và CBCCV, NLĐ làm việc trong CQHCNN (không xuất phát từ tổ chức, cá nhân ngoài CQHCNN).



II. Căn cứ thực hiện rà soát TTHC NB

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ (mục III. 2 về nhiệm vụ cải cách TTHC): “*Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các CQHCNN*”.
- QĐ số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 06/4/2022 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ giao VPCP: *Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan HCNN*.
- QĐ số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN giai đoạn 2022-2025.
- Công văn số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của VPCP.



“Không nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, chúng ta sẽ tụt hậu” (TTgCP Phạm Minh Chính phát biểu tại Hội nghị chuyên đề về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp, ngày 15/9/2022)



III. Phạm vi, đối tượng, mục tiêu, yêu cầu (Phạm vi)

Thuộc phạm vi

(i) TTHC NB giữa các cơ quan HCNN (TTHC NB nhóm A).

(ii) TTHC NB trong 01 bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW – B, CQ, ĐP (TTHC NB nhóm B).

Không thuộc phạm vi

(i) TTHC thuộc phạm vi điều chỉnh của ND số 63/2010/ND-CP;

(ii) Thủ tục xử lý VPHC, thủ tục thanh tra, TTHC có nội dung BMNN.

(iii) Chế độ báo cáo quy định tại ND số 09/2019/ND-CP



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. Phạm vi, đối tượng, mục tiêu, yêu cầu (Mục tiêu)

Về thống kê,
công bố, công khai

- 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của các B, CQ, ĐP được thống kê, công bố (lần đầu).
- 100% TTHC nội bộ giữa các CQHCCNN được công khai trên CSDLQG về TTHC.

Về rà soát, phê
duyet, thực thi PA
cắt giảm, ĐGH

- TTHC NB giữa các CQHCCNN: Trước 01/01/2025, 100% TTHC được rà soát, đơn giản hóa, đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% CPTT TTHC.
- Đối với TTHC NB trong 01 B, CQ, ĐP: Trước 01/01/2025, 100% TTHC được rà soát, đơn giản hóa, đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% CPTT TTHC.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐƠN GIẢN HÓA TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

III. Phạm vi, đối tượng, mục tiêu, yêu cầu (Yêu cầu đối với các B, CQ, ĐP)

(i) Xác định rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ là một trong những nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm; KQ triển khai là một căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của B, CQ, ĐP. (Bộ tự đánh giá, VPCP đánh giá, chấm điểm PAR Index...)

(ii) Chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với VPCP, Tổ công tác xây dựng, triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 (Tổ công tác) và các B, CQ, ĐP liên quan trong quá trình thực hiện; bảo đảm tiến độ, chất lượng và mục tiêu đề ra.

(iii) Tiêu chí, cách thức, quy trình thống kê, công bố, công khai, rà soát, đơn giản hóa TTHC NB thực hiện thống nhất theo hướng dẫn của VPCP.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

3. Xác định cơ quan, đơn vị chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC

1. TTHC NB do BT, TTCQNB ban hành/ tham mưu ban hành theo chức năng QLNN, quy trình thực hiện có sự tham gia của ít nhất 02 B, CQNB, CQ thuộc CP, tỉnh hoặc đơn vị trực thuộc 02 B, CQNB, CQ thuộc CP, tỉnh:

- Bắt buộc theo 1085, Bộ, CQNB ban hành KHRS
- B, CQNB chủ trì ban hành/tham mưu ban hành VB thì chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát; trường hợp TTHC quy định tại nhiều VB do các bộ khác nhau chủ trì, thì thuộc phạm vi chức năng QLNN của bộ nào bộ đó chủ trì.

2. TTHC NB do BT, TTCQNB ban hành, quy trình thực hiện có sự tham gia của 02 đơn vị thuộc bộ, CQNB đó:

- Bắt buộc theo 1085, Bộ, CQNB ban hành KHRS
- B, CQNB giao đơn vị thuộc B, CQNB chủ trì ban hành VB thì chủ trì thống kê, công bố, rà soát.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

3. Xác định cơ quan, đơn vị chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC

3. TTHC NB do bộ trưởng, thủ trưởng CQNB ban hành/tham mưu ban hành theo chức năng QLNN, quy trình thực hiện có sự tham gia của 02 đơn vị thuộc bộ, CQNB, CQ thuộc CP, UBND tỉnh nói chung (không phải thực hiện riêng tại B, CQNB ban hành TTHC đó như trường hợp 2):

- Trường hợp B, CQ, ĐP phải cụ thể hóa các bộ phận cấu thành TTHC mới có thể thực hiện được: Từng B, CQ, ĐP rà soát và cắt giảm, ĐGH nội dung thuộc thẩm quyền ban hành của mình và đề xuất phương án ĐGH với nội dung thuộc thẩm quyền của TW.
- Trường hợp B, CQ, ĐP có thể thực hiện ngay căn cứ quy định của TW mà không cần quy định thêm thì B, CQ, ĐP không cần rà soát. B, CQNB chủ trì ban hành/tham mưu ban hành VB quy định TTHC chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát (gửi lấy ý kiến của B, CQ, ĐP với danh mục và phương án ĐGH).
- => Bắt buộc theo 1085, B, CQ, UBND tỉnh ban hành KHRS.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

3. Xác định cơ quan, đơn vị chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC

4. TTHC NB do HĐND/UBND/CT UBND tỉnh ban hành, quy trình thực hiện có sự tham gia của 02 đơn vị thuộc tỉnh đó:

- Bắt buộc theo 1085, UBND tỉnh ban hành KHRS
- UBND tỉnh giao sở, ngành nào thuộc UBND tỉnh chủ trì ban hành VB thì chủ trì thống kê, công bố, rà soát.

5. TTHC NB do thủ trưởng các sở, ngành thuộc UBND tỉnh, các huyện, xã trên địa bàn tỉnh ban hành, quy trình thực hiện trong nội bộ sở, huyện, xã đó:

- Không bắt buộc theo 1085; UBND tỉnh tự lựa chọn và quyết định ban hành KHRS
- UBND tỉnh giao sở, huyện, xã thống kê, công bố, rà soát, thực thi PA ĐGH và báo cáo tỉnh.

6. TTHC NB do thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc B, CQNB ban hành, quy trình thực hiện trong nội bộ vụ, cục, đơn vị đó:

- Không bắt buộc theo 1085, Bộ, CQNB tự lựa chọn và quyết định ban hành KHRS
- B, CQNB giao vụ, cục, đơn vị thống kê, công bố, rà soát, thực thi PA ĐGH và báo cáo bộ.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn thống kê, công bố, công khai (B, CQNB)

1. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ (VP Bộ, CQNB; nhiệm vụ thường xuyên)

2. Tổ chức điền và hoàn thiện biểu mẫu thống kê TTHC NB, gửi VPB (các đơn vị thuộc bộ; trước 15/01/2023)

3. Tổ chức nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị hoàn thiện biểu mẫu thống kê (VPB, trước 15/02/2023)

6. Công khai TTHC NB giữa các CQHCNN trên CSDLQG về TTHC theo hướng dẫn của VPCP (theo phân công của bộ; trước 15/4/2023); công khai TTHC NB trong bộ.

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện, trình LDB ban hành QĐ công bố TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý (VPB, trước 01/4/2023)

4. Xây dựng dự thảo QĐ công bố TTHC NB, gửi lấy ý kiến VPCP, TCT và tổ chức, cá nhân liên quan đối với TTHC nội bộ giữa các CQHCNN (VPB, trước 01/3/2023)



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn thống kê, công bố, công khai (UBND cấp tỉnh)

1. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ (VP UBND tỉnh; nhiệm vụ thường xuyên)

2. Tổ chức điền và hoàn thiện biểu mẫu thống kê TTHC NB, gửi VPUB (các đơn vị thuộc UBND tỉnh; trước 15/01/2023)

3. Tổ chức nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị hoàn thiện biểu mẫu thống kê (VPUB, trước 15/02/2023)

6. Công khai TTHC NB (theo phân công của LĐUB).

5. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện, trình LĐUB ban hành QĐ công bố TTHC nội bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh (VPUB, trước 01/4/2023)

4. Xây dựng dự thảo QĐ công bố TTHC NB, gửi lấy ý kiến tổ chức, cá nhân liên quan - nếu cần (VPUB, trước 01/3/2023)



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn rà soát, phê duyệt PA ĐGH TTHC NB trong danh mục trọng tâm ưu tiên (các bộ: CT, KH&ĐT, GTVT, NV, TC, TN&MT)

1. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị rà soát TTHC nội bộ bằng BMRSĐT (VP Bộ, CQNB; nhiệm vụ thường xuyên).

2. Tổ chức điền và hoàn thiện BMRSĐT TTHC NB, gửi VPB (các đơn vị thuộc bộ; trước 15/6/2023).

4. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện BMRS và PA ĐGH, trình LDB trình TTgCP phê duyệt (VPB, trước 01/10/2023); gửi VPCP sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị hoàn thiện BMRS, PA ĐGH, gửi lấy ý kiến VPCP, TCT và tổ chức, cá nhân liên quan (VPB, trước 15/7/2023).



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn rà soát, phê duyệt PA ĐGH (B, CQNB) TTHC NB không thuộc danh mục trọng tâm ưu tiên

1. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị rà soát TTHC nội bộ bằng BMRSĐT (VP Bộ, CQNB; nhiệm vụ thường xuyên).

2. Tổ chức điền và hoàn thiện BMRSĐT TTHC NB, gửi VPB (các đơn vị thuộc bộ; thời hạn do các bộ tự xác định phù hợp với yêu cầu tại QĐ 1085 của TTgCP).

4. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện BMRS và PA ĐGH, trình LDB trình TTgCP phê duyệt (VPB, trước 01/01/2024 và trước 01/01/2025); gửi VPCP sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức nghiên cứu độc lập, có ý kiến trao đổi để các đơn vị hoàn thiện BMRS, PA ĐGH, gửi lấy ý kiến VPCP, TCT và tổ chức, cá nhân liên quan (VPB, thời hạn do các bộ tự xác định phù hợp với yêu cầu tại QĐ 1085 của TTgCP).



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn rà soát, phê duyệt PA ĐGH (B, CQNB) TTHC NB trong bộ, CQNB

Các bộ, CQNB căn cứ Hướng dẫn của VPCP, chủ động phân công nhiệm vụ cho VPB và các ĐV liên quan, tổ chức thực hiện rà soát theo tiêu chí, biểu mẫu (có thể sử dụng biểu mẫu điện tử do VPCP triển khai), xác định thời hạn cụ thể để bảo đảm:

- Trình Lãnh đạo Bộ, CQ phê duyệt PA ĐGH:

+ Lần 1: 31/12/2023;

+ Lần 2: 31/12/2024.

- Hoàn thành thực thi PA ĐGH:

+ Lần 1: 30/6/2024;

+ Lần 2: 30/6/2025).

Lưu ý: Các QĐ phê duyệt PA ĐGH và các VB được SD, BS để thực thi PA gửi VPCP để theo dõi, đôn đốc.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

4. Quy trình, trách nhiệm, thời hạn rà soát, phê duyệt PA ĐGH (UBND cấp tỉnh)

UBND cấp tỉnh căn cứ Hướng dẫn của VPCP, chủ động phân công nhiệm vụ cho VP UBND cấp tỉnh và các đơn vị liên quan, tổ chức thực hiện rà soát theo tiêu chí, biểu mẫu (có thể sử dụng biểu mẫu điện tử do VPCP triển khai), xác định thời hạn cụ thể để bảo đảm:

- Trình Lãnh đạo tỉnh phê duyệt PA ĐGH:

+ Lần 1: 31/12/2023;

+ Lần 2: 31/12/2024.

- Hoàn thành thực thi PA ĐGH:

+ Lần 1: 30/6/2024;

+ Lần 2: 30/6/2025.

Lưu ý: Các QĐ phê duyệt PA ĐGH và các VB được SĐ, BS để thực thi PA gửi VPCP để theo dõi, đôn đốc.



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

5. Tiêu chí rà soát





HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

IV. Thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống HCNN

6. Biểu mẫu thống kê + rà soát

BMTK, BMRS: Tương tự BMTK, BMRS đối với TTHC theo ND 63 (có tính đến yếu tố đặc thù, như: cho phép tích chọn “Chưa quy định”)

QĐ công bố, QĐ phê duyệt PA ĐGH: Tương tự mẫu QĐ công bố, QĐ phê duyệt PA ĐGH đối với TTHC theo ND 63

Lưu ý 1: CQ chủ trì trình QĐ công bố TTHC NB (lần đầu) là đơn vị KSTTHC (VPB, VPUB)

Lưu ý 2: Chỉ cần công khai TTHC NB giữa các CQHCNN trên CSDLQG về TTHC (trách nhiệm các bộ)

Lưu ý 3: Nhiều TTHC NB chưa quy định một số bộ phận cấu thành, quá trình điền BMTK cần lưu ý đề đề xuất PA ĐGH là quy định đầy đủ, rõ ràng, hợp lý, thuận lợi trong thực hiện.



V. Nhiệm vụ cụ thể của B, CQ, ĐP

Bộ, CQNB

1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 của bộ, cơ quan (31/10/2022)

2. Thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ (31/03/2023)

3. Tổ chức rà soát, phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên các lĩnh vực trọng tâm ưu tiên (30/9/2023).

4. Tổ chức rà soát, phê duyệt, thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước không thuộc lĩnh vực trọng tâm ưu tiên (lần 1: 31/12/2023; lần 2: 31/12/2024).

5. Tổ chức rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan (+ Phê duyệt: lần 1: 31/12/2023; lần 2: 31/12/2024; + thực thi: lần 1: 30/6/2024; lần 2: 30/6/2025).

UBND cấp tỉnh

1. Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 của ĐP (31/10/2022)

2. Thống kê, công bố TTHC nội bộ trong nội bộ tỉnh (31/03/2023)

3. Tổ chức rà soát, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ trong tỉnh (+ Phê duyệt: lần 1: 31/12/2023; lần 2: 31/12/2024; + thực thi: lần 1: 30/6/2024; lần 2: 30/6/2025).



HƯỚNG DẪN

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐGH TTHC NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HCNN 2022-2025

VI. Một số gợi ý về phương hướng ĐGH TTHC NB

1. Bãi bỏ các quy định TTHC NB CQQL ở TƯ đã quy định đầy đủ và B, CQ, ĐP đủ căn cứ thực hiện trong phạm vi B, CQ, ĐP.
2. Bổ sung quy định TTHC NB để thuận lợi trong thực hiện tại B, CQ, ĐP.
3. Quy định hợp lý từng bộ phận cấu thành, ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC NB (số hóa hồ sơ, giấy tờ, chia sẻ dữ liệu...) để tạo thuận lợi cho quá trình thực hiện, nâng cao NSLĐ, hiệu quả giải quyết công việc của CQHCCNN và CBCCVV, góp phần khơi thông các nguồn lực, phát triển KTXH.



VII. Một số lưu ý trong quá trình triển khai (chung)

1. Cần phân biệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP với TTHC nội bộ theo Kế hoạch 1085 và HD của VPCP để tránh nhầm lẫn, trùng lặp trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Lưu ý phạm vi loại trừ: TTHC do NĐ 63 điều chỉnh và CĐBC theo NĐ 09.

2. Quá trình rà soát TTHC nội bộ, các B, CQ, ĐP có thể:

- Cập nhật, bổ sung các TTHC nội bộ chưa được công bố trong giai đoạn thống kê; đồng thời, góp ý để các B, CQ, ĐP bổ sung các TTHC nội bộ trong danh mục mà B, CQ, ĐP mình là đối tượng thực hiện nhưng chưa được cơ quan chủ trì thống kê, rà soát.

- Đề xuất PA ĐGH quy định, TTHC tại các VB QPPL làm căn cứ ban hành TTHC NB thực hiện tại B, CQ, ĐP mình nếu phát hiện vấn đề bất cập hoặc chưa phù hợp, gửi các bộ, cơ quan tham mưu ban hành VB QPPL, đồng thời gửi VPCP để theo dõi.

3. Ngoài yêu cầu lấy ý kiến của VPCP, TCT đối với danh mục và PA ĐGH TTHC NB giữa các CQHCCNN, các B, CQ, ĐP tự xác định các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan cần lấy ý kiến trong quá trình thống kê, rà soát để bảo đảm chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch 1085 và Kế hoạch của B, CQ, ĐP.



VII. Một số lưu ý trong quá trình triển khai

Bộ, CQNB

1. Xác định đúng cơ quan chủ trì rà soát TTHC NB đối với TTHC NB giữa các CQHCNN, theo nguyên tắc quy định tại HD 2868/VPCP-KSTT:

- Bộ nào chủ trì XD văn bản quy định TTHC NB thì bộ đó chủ trì thống kê, công bố, công khai, rà soát TTHC.
- Nếu bộ phận cấu thành của TTHC quy định tại nhiều VB do các bộ khác nhau tham mưu ban hành, thì TTHC thuộc phạm vi QLNN của bộ nào sẽ do bộ đó chủ trì.

2. Phạm vi thống kê, rà soát của B, CQNB bao gồm cả TTHC NB giữa các đơn vị thuộc 01 tỉnh, giữa các cơ quan khác nhau trong đó có CQ thuộc CP nếu VB do bộ, CQNB tham mưu ban hành/ ban hành có quy định TTHC.

UBND cấp tỉnh

1. Không nhằm lẫn phạm vi thống kê, rà soát của B, CQNB đối với các TTHC trong nội bộ 01 tỉnh nhưng do B, CQNB tham mưu ban hành và thực hiện thống nhất trên toàn quốc (như công nhận xã NTN, huyện NTM...).

2. Phạm vi thống kê, rà soát của UBND tỉnh bao gồm cả TTHC NB giữa các đơn vị trong 01 huyện, 01 xã trên địa bàn tỉnh quy định tại VB do HĐND/UBND/CT UBND tỉnh ban hành.



QUESTIONS?



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!